

Bản án số: 180/2018/HS-ST
Ngày 16 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ HẠNG

Các Hội thẩm nhân dân: Ông HỒ SĨ HOÀI

Bà NGUYỄN THỊ HOA

- Thư ký phiên tòa: Ông PHÙNG TẤN ĐẠT – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Ông LÊ HOÀNG LONG - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 205/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2018/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 7 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 90/2018/HSST-QĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. ĐÀO MINH H - Sinh năm 1994, tại Nha Trang; Nơi cư trú: tổ 4, Phước Toàn Tây, phường PH, thành phố Nha Trang, tỉnh Z; nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn P và bà Nguyễn Thị L. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 58/HSST ngày 21/3/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” (chấp hành xong hình phạt ngày 16/9/2012); Quyết định số 10902/QĐ- CT- UBND ngày 08/8/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc đưa vào Cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng (chấp hành xong ngày 08/6/2015). Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/4/2018 đến ngày 11/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. NGUYỄN ANH D - Sinh năm 1992, tại Nha Trang; Nơi cư trú: 58/74/153 đường LDC, phường NH, thành phố Nha Trang, tỉnh Z; nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị Phương D; Có vợ Nguyễn Thị Thanh T và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 295/HSST ngày 13/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2015; chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 13/9/2013). Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/4/2018 đến ngày 11/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Bị hại:**

1. Cháu Nguyễn Hoàng Khánh N, Sinh ngày 28/12/2002; Đại diện hợp pháp cho cháu N là bà Trần Thị Mỹ H; Nơi cư trú: 28/18 NTP, phường PL, thành phố Nha Trang, tỉnh Z. Vắng mặt

2. Cháu Trần Thị Thùy L, Sinh ngày 02/10/2005; Đại diện hợp pháp cho cháu L là bà Phạm Ngọc D; Nơi cư trú: 76/2 PH, phường PL, thành phố Nha Trang, tỉnh Z. Vắng mặt

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1967; Nơi cư trú: 58/74/153 đường LDC, phường NH, thành phố Nha Trang, tỉnh Z. Có mặt

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phan Ngọc T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: xã DA, huyện DK, tỉnh Z.

2. Anh Nguyễn Tân N, sinh năm 1998; Nơi cư trú: thôn SC, xã CHN, huyện CL, tỉnh Z.

3. Chị Nguyễn Thụy Phương T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: 130A đường NT, phường PT, TP. Nha Trang, tỉnh Z.

(Tất cả người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08 tháng 4 năm 2018, Nguyễn Anh D điều khiển xe máy Honda Blade biển kiểm soát 79N2 - 416.15 chở Đào Minh H đi trên đường DT, phường VN, thành phố Nha Trang. Khi đến trước quán cà phê HA cả hai phát hiện một xe máy điện hiệu TH BIKE biển kiểm soát 79MĐ1 – 03016 của cháu Trần Thùy L để ở khu vực bãi giữ xe không có người trông coi; H rủ D lấy trộm xe đạp điện trên, D đồng ý và dừng xe máy để H đi vào lấy trộm, còn D đứng ngoài cảnh giới. Khi H dắt xe đạp điện ra và ngồi lên xe để D điều khiển xe máy đẩy xe đạp điện đi thì bị anh Nguyễn Tân N và anh Phan Ngọc T đang đi trên đường phát hiện và đuổi theo. Khi đến đoạn đường LHP – THS thì anh N và anh T đuổi kịp, bắt giữ được H và D cùng tang vật.

Quá trình điều tra đã chứng minh được: khoảng 10 giờ ngày 07/4/2018, Đào Minh H và một đối tượng tên “Bảy chó” (*chưa xác định lai lịch, địa chỉ*) đã trộm cắp một xe đạp điện hiệu Amasa tại số nhà 139 đường NT, thành phố Nha Trang của cháu Nguyễn Hoàng Khánh N. Sau đó, cả hai đem tài sản trộm cắp được xuống Chợ

Đàm bán cho vợ chồng (*không xác định lai lịch, địa chỉ*) với giá 400.000đồng; Cả hai đã mua ma túy sử dụng hết.

Tại Công văn số 203/HĐĐG ngày 31/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nha Trang trả lời xe đạp điện hiệu Amasa không thể hiện đầy đủ thông tin nên không định giá được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 133/HĐĐG ngày 10/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: xe đạp điện hiệu TH BIKE biển kiểm soát 79MĐ1-03016 có giá trị là 8.925.000 đồng. (*Tám triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng*).

Cáo trạng số 171/CT-VKSNT ngày 07/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố Đào Minh H và Nguyễn Anh D về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đào Minh H và Nguyễn Anh D đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo Đào Minh H và Nguyễn Anh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Minh H từ 12 tháng đến 18 tháng tù; bị cáo Nguyễn Anh D từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: bị hại vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu. Vật chứng vụ án: đã trả lại cho chủ sở hữu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, bị hại, người đại diện của họ có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] *Về nội dung:* Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08 tháng 4 năm 2018 tại số 73 đường DT, phường VN, thành phố Nha Trang. Các bị cáo Đào Minh H và Nguyễn Anh D đã thực hiện hành vi trộm cắp một xe máy điện hiệu TH BIKE biển kiểm soát 79MĐ1 – 03016 của cháu Trần Thùy L trị giá 8.925.000 đồng (tám triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với tài liệu: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và lời khai của bị hại, đại diện của họ; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đào Minh H và Nguyễn Anh D đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, Cáo trạng số 171/CT-VKSNT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Z đã truy tố các bị cáo Đào Minh H, Nguyễn Anh D là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[4] *Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo:*

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo có nhân thân xấu, trong vụ án bị cáo Đào Minh H là người khởi xướng, rủ rê đồng thời cũng là người thực hành tích cực nhất. Đối với bị cáo Nguyễn Anh D tuy không phải là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nhưng bị cáo là người giúp sức, đứng ngoài cảnh giới và sẵn sàng chờ H đi tiêu thụ tài sản trộm cắp được; tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân; Làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không lo tu dưỡng rèn luyện đạo đức, làm ăn lương thiện mà lại cùng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, thể hiện tính tham lam, tư lợi và coi thường pháp luật. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cho các bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo Đào Minh H giữ vai trò chủ yếu, thực hiện hành vi tích cực nhất nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Nguyễn Anh D mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đối với vụ trộm cắp xe đạp điện hiệu Amasa tại số nhà 139 đường NT, thành phố Nha Trang của bị hại Nguyễn Hoàng Khánh N do Đào Minh H và đối tượng “*Bảy Chó*”(chưa xác định được lai lịch địa chỉ) thực hiện. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Hoàng Khánh N là bà Trần Thị Mỹ H không cung cấp thông tin về tài sản bị mất đồng thời cũng không yêu bồi thường thiệt hại. Theo công văn số 203/HĐĐG ngày 31/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang đã trả lời không đủ thông tin cần thiết để phục vụ cho việc định giá tài sản nên không định giá được. Do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi trộm cắp này của Đào Minh H.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Phương D có mặt nhưng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét; Bị hại, người đại diện của họ vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[7] *Về vật chứng*: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo Đào Minh H, Nguyễn Anh D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đào Minh H.

Xử phạt: Bị cáo **Đào Minh H 01** (một) năm tù về tội “***Trộm cắp tài sản***”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 08/4/2018 đến ngày 11/4/2018)

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Anh D.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Anh D 09** (chín) tháng tù về tội “***Trộm cắp tài sản***”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 08/4/2018 đến ngày 11/4/2018)

3. *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị hại, Người đại diện của họ vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt nhưng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đào Minh H, Nguyễn Anh D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Z;
- Sở tư pháp Z
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Thi hành án dân sự Nha Trang;
- Lưu: Án văn + Hồ sơ vụ án.

LÊ THỊ HẠNG